

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội
quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội
về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố
trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành
phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh
vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số
2259/TTr-SGDĐT ngày 03 tháng 7 năm 2025;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau.*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau (sau đây viết tắt là Sở Giáo dục và Đào tạo) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông; giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; giáo dục đại học; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về giáo dục và tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra các hoạt động giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, gồm: Giám đốc và số lượng Phó Giám đốc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Tại thời điểm sắp xếp tổ chức bộ máy, số lượng Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có thể nhiều hơn số lượng Phó Giám đốc Sở so với quy định. Chậm nhất là 05 năm kể từ ngày quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền có hiệu lực, số lượng Phó Giám đốc Sở sau sắp xếp thực hiện đúng quy định.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, gồm:

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Tổ chức cán bộ;
- c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- d) Phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học;
- đ) Phòng Giáo dục Trung học;
- e) Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp.

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, gồm:

- a) Trường trung học phổ thông;
- b) Trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông;
- c) Trường Phổ thông Dân tộc nội trú;
- d) Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh (hoặc Trường giáo dục chuyên biệt);

- d) Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh;
- e) Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.

4. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và Văn phòng Sở; trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo quy định.

Điều 4. Biên chế

1. Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, khối lượng công việc, vị trí việc làm và tính chất, đặc điểm tình hình công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp của địa phương, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý đối với công chức, viên chức thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở, bảo đảm theo vị trí việc làm và quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực giáo dục ở địa phương và các công việc được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công hoặc ủy quyền theo quy định.

2. Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo là người giúp Giám đốc Sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

3. Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo là người trực tiếp phụ trách, điều hành hoạt động của phòng, đơn vị; chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của phòng, đơn vị được phân công phụ trách.

4. Phó Trưởng phòng, Phó Thủ trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo là người giúp việc cho Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị và trước pháp luật về công việc được phân công phụ trách.

Điều 6. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật

1. Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, thực hiện chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị, Phó Thủ trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc Sở theo quy định và phân cấp quản lý công chức, viên chức của cơ quan, người có thẩm quyền.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Mối quan hệ công tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Bộ Giáo dục và Đào tạo là mối quan hệ giữa cấp dưới đối với cấp trên về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành Giáo dục và Đào tạo; thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình, kế hoạch dài hạn, kế hoạch 05 (năm) năm và hàng năm do Bộ Giáo dục và Đào tạo đề ra; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về hoạt động giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Đề xuất, kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác quản lý, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ của ngành Giáo dục và Đào tạo mang tính phức tạp hoặc mới phát sinh mà pháp luật chưa có văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh.

Điều 8. Mối quan hệ công tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Giáo dục và Đào tạo chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình hoạt động, Sở Giáo dục và Đào tạo giữ mối liên hệ thường xuyên với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về công tác giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Mối quan hệ công tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

1. Mọi quan hệ công tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh là mối quan hệ phối hợp, thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh nhằm mục đích thực hiện, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh xây dựng kế hoạch để thực hiện các mặt công tác chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản pháp luật về lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Mối quan hệ công tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Ủy ban nhân dân các xã, phường

Mối quan hệ công tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh là mối quan hệ tổ chức, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước của ngành và các vấn đề khác có liên quan theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 7 năm 2025. Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau; Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu (nay là Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau) ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bạc Liêu (nay là Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau); Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 12;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (L, MĐ05). D.M43/7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Văn Bi